

Hai Anh Em

Các bạn thân mến,

Tối nay, tôi cũng sắm sửa áo quần thơm tất để cùng bà bạn hàng xóm dự lễ Giáng Sinh ở nhà thờ Tin lành nơi chúng tôi cư ngụ. Đến nơi, nhà thờ đông nghẹt cả người, ai ai cũng ăn mặc đẹp như ngày Hội Tết, tui xin được ngồi tận hàng ghế chót, và tận hưởng được những gì mình cảm nhận được trong buổi lễ lớn nhất trong năm.

Buổi lễ tương đối không quá rườm rà như ở các nhà thờ cơ đốc giáo, nhưng rất đầy đủ, trịnh trọng và trang nghiêm, không kém phần cởi mở vui tươi vì ai ai cũng mừng vui long trọng chào đón ngày Chúa được sinh ra trên cõi đời này, những câu chúc tụng, những cái bắt tay, ánh mắt nụ cười khi chia tay làm tui cũng ấm lòng và vui lây với họ.

Tuy không hiểu cho lắm những kinh thánh bằng tiếng sở tại, nhưng suốt cả buổi, tôi có cảm nhận sâu xa là tôi đang mừng Đấng Từ Phụ của tôi được đản sanh, những lời kinh thánh, những bài hát bên tai...tôi đều một lòng dâng lên Đức Bôn Sư Bụt Thích Ca Mâu Ni của tôi mà thôi.

Tôi chợt nhớ đến có lần đọc qua bài pháp của Sư Ông Thích Nhất Hạnh với tựa đề là „Chúa và Bụt là hai anh em“.

Theo thiển ý riêng tôi, nghĩa ngữ „hai anh em“ có ý nghĩa chung về một hướng đi mà thôi, thí dụ về mặt tâm linh hay tôn giáo, tôi hiểu được phần nhỏ nhoi là trong thế giới của Chân Đế, tất cả chúng sanh trên thế gian này đều là anh em với nhau, không có sự phân biệt tôn giáo, màu da, chủng tộc, của tướng, của hoàn cảnh lịch sử, đất nước.....Nhưng nếu nhìn với con mắt của Tục Đế thì có những điểm dị đồng về liên hệ máu mủ, cách thức và phương pháp hoằng pháp hay giảng đạo và sự lệ thuộc vào cá nhân thì không dễ để chấp nhận,

Mọi tôn giáo đều dạy những tín đồ của mình những điều tốt đẹp, thực hành từ bi, làm điều lành tránh việc dữ, tuân theo những giới luật đạo đức mà tôn giáo ấy đưa ra để đời sống mọi người ngày càng sâu sắc, không não phiền, bình an hạnh phúc.

Người cơ đốc giáo được dạy là phải một lòng thờ phụng Đức Chúa Trời, số phận của họ cũng tùy thuộc vào ân huệ của Chúa. Chúa không phải là người tin vào Nghiệp báo, sự cứu rỗi của mỗi người đều nằm trong ân sủng của Đức Chúa Trời, một vị Thánh cao tột. Trong khi đó, giáo lý của Bụt cho thấy rõ các hiện tượng, hệ lụy, hạnh phúc đều nằm trong „Tứ diệu đế“ rồi

chỉ dạy chúng sanh cần thực hành Bát Chánh Đạo, như là con đường mẫu mực dẫn mọi người đến sự chứng ngộ, chuyển hóa và chấm dứt được mọi phiền não, khổ đau trong cuộc sống. Và để có được kết quả này, hàng phật tử phải tu tập bằng tất cả nỗ lực của mỗi cá nhân mới có cơ hội thành đạo chứ không phải chỉ bằng những lời cầu nguyện suông, một buổi xưng tội hay dựa vào một đấng tối cao nào cả. Bụt chỉ là người bằng da bằng thịt như mọi người, nhưng đã tu tập và có duyên may tự chứng, rồi tìm ra những phương pháp diệt khổ và gần 50 năm rông rã, Người chỉ đóng vai „Người đưa đường dẫn lối cho chúng sanh trong cuộc đời“. Bụt luôn từ chối việc gọi mình là một vị Thần và cũng không ban bố cho bất cứ một ai ân sủng nào cả.

Cùng một cha mẹ, mà hai anh em nhiều khi tính khí rất khác nhau, có những khác biệt trong cách sống, cách hành xử, nhưng nếu cùng nhìn một hướng thì họ cũng có thể hỗ trợ rất tốt cho nhau

Với Bụt và Chúa, tôi vẫn thấy có những khác biệt rất nhiều, tuy nhiên nhìn kỹ, vẫn có những điểm tương đồng mà ai ai cũng nhận thấy: Bụt và Chúa đều vì mọi người mà dẫn thân, hy sinh đi tìm phương cách dẹp bớt đau khổ cho cuộc đời, các Ngài đã vượt lên các nhu cầu lợi ích riêng tư, một mình đối mặt với hiểm ác nơi rừng sâu nước độc, dẹp bỏ ái dục, ham muốn thường tình, chuyển tình yêu thương cá nhân thành lòng từ bi với tất cả mọi loài. Khi vượt qua được rồi, hai Ngài đều đem những gì mình trải nghiệm được truyền bá cho mọi người. Những lời rao giảng của hai vị làm thức tỉnh biết bao người thời đó, không riêng gì dân chúng Ấn Độ mà cả những người dân Do Thái. Giúp cho mọi người có được đời sống chuẩn mực tránh xa tội lỗi. Cái nôi từ đó là Thiên Chúa Giáo bành trướng ở Châu Âu, lan qua Châu Mỹ, còn Phật Giáo thì từ Ấn Độ ảnh hưởng dần sang các nước Á Châu.

Hai vị đều thu thập môn đệ trên bước đường hành nghĩa. Và cũng có luôn những kẻ ác ý, luôn nhạo báng, theo ám hại trên mọi nẻo đường. Nhưng với lòng từ bi, họ đều tha thứ, bao dung cho những kẻ sai lầm đó.

Tin vào nguyên lý Vô Thường, Duyên sinh Duyên khởi, Nhân Quả nên Bụt dạy chúng sanh biết đâu là cõi tạm và Chúa cũng từng tuyên bố : „Những lời của Ta sẽ còn mãi mãi...“

Sự thật thì cả Đức Thế Tôn cũng như Đức Chúa Giê-Su đều đã có công xoa dịu bớt khổ đau cho nhân loại, dạy cho con người biết hành thiện, tránh ác, sống ý thức và tinh thức để có được một cuộc đời an lành, cao đẹp...nếu không có „Hai anh em“ này, thế gian của chúng ta sẽ mất đi những điều rất quý báu và nhất là đạo đức của con người sẽ khó mà duy trì được cho đến ngày nay.

Lịch sử đã cho thấy rõ ràng: Từ Giáo Lý của Bụt và Chúa, đã có mặt những nhân vật đạo đức tiêu biểu tốt cùng, những người hết sức cao quý, biết nhận ra và hạnh phúc ngay trong đời sống hiện tại, bất chấp những khổ đau phiền não đã và đang xảy đến cho mình, biết từ bi bác ái, biết xả thân cho những lý tưởng cao quý, biết hy sinh quyền lợi riêng tư, cống hiến cho đời những cánh hoa sen thơm ngát trong bùn nhơ, làm cho thế gian này bớt khổ đau và thêm an bình, hạnh phúc. Nếu nhìn cho sâu sắc thì tui phải sụp lạy trước cái Tuệ giác tuyệt vời của Sư Ông khi gọi Bụt và Chúa là hai anh em. Đời sống và hạnh nguyện của hai Ngài không khác gì nhau.

Tôi thấy hạnh phúc làm sao, một buổi chiều trong nhà thờ với “Bụt trong tôi“.

Đêm Giáng Sinh 2018.12.24

Tâm Hải Đức

Đọc thêm những bài viết khác của Tâm Hải Đức (Bông Lục Bình) tại:

<http://www.vietnamvanhien.org/TamHaiDuc.html> [**=bấm vào**

www.vietnamvanhien.org

